

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2017/HSST
Ngày: 11/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Vũ Thị Minh Hòa**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Văn Bình**
2. Bà **Nguyễn Thị Thu.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Mai Linh** - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:*
Ông **Trần Xuân Hùng**- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng,
tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2017/HSST ngày
16/8/2017 đối với bị cáo:

Lê Thị Hải Y - sinh năm 1982.

Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Khu 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Thợ cắt tóc

Trình độ văn hóa: Lớp 10/12.

Con ông Lê Quyết C (đã chết) và bà Đỗ Thị T sinh năm 1952.

Có chồng là Vũ Hồng V sinh năm 1976 và 02 con, lớn sinh năm 2011,
nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh NLQ1 - sinh năm 1982

Trú tại: Khu 9, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

+ Anh NLQ2- sinh năm 1976

Trú tại: Khu 9, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

+ Anh NLQ3 - sinh năm 1989

Trú tại: Khu 9, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

+ Ông NLQ4- sinh năm 1951

Trú tại: Khu 9, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

+ Ông NLQ5- sinh năm 1946

Trú tại: Khu 9, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

+ Chị NLQ6- sinh năm 1977

Trú tại: Khu 13, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

+ Anh NLQ7- sinh năm 1983

Trú tại: Thôn 4, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

+ Anh NLQ8- sinh năm 1990

Trú tại: xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

+ Anh NLQ9- sinh năm 1988

Trú tại: Khu T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

(Anh NLQ1, ông NLQ5, anh NLQ3 có mặt; những người khác vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Thị Hải Y bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 22/5/2017, tại nhà ở của Lê Thị Hải Y sinh năm 1982 ở khu 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Đội cảnh sát điều tra về trật tự xã hội - Công an huyện Đoan Hùng đã phát hiện và lập biên bản đối với anh NLQ7 sinh năm 1983 ở xã V, huyện Đ; anh NLQ8 sinh năm 1990 ở xã C, huyện Đ và anh NLQ9 sinh năm 1988 ở thị trấn Đ, huyện Đ về hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bi-a được thua bằng tiền. Kiểm tra, phát hiện trong người NLQ7, NLQ8 và NLQ9 đều có mảnh giấy trắng một mặt ghi nhiều số tự nhiên. Cả ba khai nhận đó là những mảnh giấy ghi số lô, số đề vừa mua của Lê Thị Hải Y. Căn cứ lời khai của các đối tượng, Đội cảnh sát điều tra về trật tự xã hội tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản, thu giữ của Y 01 tờ giấy A4 một mặt ghi nhiều số tự nhiên, 01 bút bi, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo Vibe lắp sim số 01686.146.145, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 lắp sim số 0914.257.175 và số tiền 7.214.000đ. Y khai nhận trong số tiền 7.214.000đ có 4.390.000đ là tiền có được do bán số lô, đề cho NLQ7, NLQ8, NLQ9. Ngoài ra, Y khai nhận trong ngày 22/5/2017, Y còn bán số lô, số đề cho 06 người khác. Tổng số tiền Y bán số lô, số đề trong ngày là 6.665.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ hành vi phạm tội của Lê Thị Hải Y như sau:

Do thấy việc ghi số lô, số đề thu lợi nhuận cao nên từ ngày 09/5/2017, Lê Thị Hải Y bắt đầu bán số lô, số đề để kiếm lời. Hình thức bán số lô điểm, số đề là bán trực tiếp hoặc thông qua nhắn tin qua số thuê bao điện thoại 01686.146.145. Y thỏa thuận với những người chơi như sau: Số đề là số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 so với 2 số cuối của giải đặc biệt xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trùng là trúng thưởng, khi trúng được 70 lần số tiền đã bỏ ra mua; Số lô là số tự nhiên có hai chữ số so với kết quả của 27 giải xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trùng 2 số cuối của bất kỳ giải nào là trúng thưởng, trùng hai giải thì được hưởng gấp hai lần, ba giải được hưởng gấp ba lần, nhưng không quá ba lần. Cụ thể: tiền mua 01 điểm lô = 23.000đ, nếu trúng 01 giải thì được hưởng theo tỷ lệ 80.000đ/ 01 điểm lô, trúng 02 giải được hưởng theo tỷ lệ 160.000/ 01 điểm lô, nếu trúng từ 03 giải trở lên thì được hưởng theo tỷ lệ 240.000đ/01 điểm lô.

Trong ngày 22/5/2017, Y bán số lô, số đề cho 09 người. Tổng số tiền bán số lô, số đề là 6.665.000đ. Cụ thể như sau:

Anh NLQ1 sinh năm 1982 ở cùng khu nhắn tin mua 04 số đề = 160.000đ và 01 số đề ba số = 10.000đ; tổng số tiền mua số đề là 170.000đ, anh NLQ1 chưa thanh toán cho Y.

Anh NLQ2 sinh năm 1976 ở cùng khu nhắn tin mua 04 số đề = 500.000đ, 10 số đề kép lệch = 100.000đ và 10 số đề kép bằng = 100.000đ; tổng số tiền mua số đề là 700.000đ, anh NLQ2 chưa thanh toán cho Y.

Ông NLQ4 sinh năm 1951 ở cùng khu nhắn tin mua 04 số đề = 20.000đ, ông NLQ4 chưa thanh toán tiền cho Y.

Chị NLQ6 sinh năm 1977 ở khu 13, xã N nhắn tin mua 30 điểm lô = 690.000đ và 12 số đề = 160.000đ; tổng số tiền mua số lô, đề trên là 850.000đ, chị NLQ6 chưa thanh toán cho Y.

Anh NLQ3 sinh năm 1989 ở cùng khu đến nhà Y mua 20 điểm lô = 460.000đ, anh NLQ3 đã thanh toán đủ cho Y.

Ông NLQ5 sinh năm 1946 ở cùng khu đến nhà Y mua 14 số đề = 45.000đ, ông NLQ5 đã thanh toán đủ cho Y.

Anh NLQ7 trực tiếp mua 07 số đề = 320.000đ và 70 điểm lô = 1.610.000đ. Tổng số tiền bán số lô, đề trên là 1.930.000đ, Y trừ cho anh NLQ7 20.000đ tiền phần trăm, còn lại 1.910.000đ anh NLQ7 đã thanh toán đủ cho Y.

NLQ8 trực tiếp mua 20 điểm lô = 460.000đ và 05 số đề = 90.000đ. Tổng số tiền bán số lô, đề trên là 550.000đ, Y trừ cho NLQ8 10.000đ tiền phần trăm mua số đề, NLQ8 đã thanh toán đủ cho Y 540.000đ.

NLQ9 trực tiếp mua lô xiên 3 = 100.000đ và 80 điểm lô = 1.840.000đ. Tổng số tiền bán số lô trên là 1.940.000đ, NLQ9 đã thanh toán đủ cho Y.

Quá trình lập biên bản, Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 bàn bi-a, 03 gậy bi-a, 16 bóng bi-a và 200.000đ thu trong lỗ bàn bi-a; thu giữ của NLQ7, NLQ8 và NLQ9 mỗi người 01 mảnh giấy trắng một mặt ghi nhiều số tự nhiên; thu giữ của NLQ8 số tiền 350.000đ. Các đối tượng đánh bạc cùng Y cũng tự nguyện giao nộp điện thoại di động và số tiền chưa thanh toán, cụ thể: NLQ1 nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG G3 lắp sim số 0989.526.034 và 170.000đ; NLQ2 nộp 700.000đ; NLQ4 nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone lắp sim số 0977.095.190 và 20.000đ; NLQ6 nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp sim số 0973.082.527 và 850.000đ; NLQ7 nộp 20.000đ và NLQ8 nộp 10.000đ là tiền Y trừ cho phần trăm mua số đề.

Tại bản cáo trạng số 48, ngày 14/8/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố Lê Thị Hải Y về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Hải Y phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lê Thị Hải Y từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ. Bị cáo phải nộp tiền phạt một lần để sung quỹ nhà nước.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu đen, lắp sim số 01686.146.145 của Lê Thị Hải Y và số tiền 6.665.000đ.

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước 200.000đ NLQ7, NLQ8, NLQ9 đánh bạc dưới hình thức chơi bi-a đã bị tạm giữ.

+ Truy thu của Lê Thị Hải Y 19.500.000đ để sung quỹ nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi.

+ Trả lại cho Lê Thị Hải Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim số 0914.257.175 và 2.319.000đ.

+ Trả lại cho chị NLQ6 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh, lắp sim số 0973.082.527, anh NLQ1 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu vàng đồng, lắp sim số 0989.526.034, ông NLQ4 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu xám bạc, lắp sim số 0977.095.190.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Hải Y khai nhận: Ngày 22/5/2017, tại nhà ở của mình ở khu 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, bị cáo đã có hành vi bán số lô, số đề cho nhiều người với tổng số tiền là 6.665.000đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản kiểm tra do Công an huyện Đoan Hùng lập ngày 22/5/2017, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan Điều tra và vật chứng đã thu giữ.

Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01, ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi bán số lô, số đề của Lê Thị Hải Y đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

Lê Thị Hải Y nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do háms lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, cần thiết phải xử nghiêm để giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và ngăn chặn, phòng ngừa chung.

Bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, mức phạt 10.000.000đ là phù hợp.

Do đã áp dụng phạt tiền là hình phạt chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, Lê Thị Hải Y khai nhận, trong khoảng thời gian từ ngày 09/5/2017 đến ngày 21/5/2017 bị cáo còn bán số đề, số lô cho một số người khác, mỗi ngày thu khoảng 1.500.000đ nhưng không nhớ bán cho ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

Trong vụ án này có một số người đã mua số đề, số lô của Lê Thị Hải Y gồm: NLQ1, NLQ2, NLQ4, NLQ6, NLQ3, NLQ5, NLQ7, NLQ8 và NLQ9. Riêng NLQ7, NLQ8, NLQ9 còn có hành vi sử dụng 200.000đ để đánh bạc dưới hình thức chơi bi-a. Tuy nhiên số tiền mỗi người sử dụng đều dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, mặt khác họ chưa bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên căn cứ Nghị quyết số 109/2015/QH12 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi của họ không cấu thành tội

phạm, Công an huyện Đoan Hùng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Lê Thị Hải Y khai cuối mỗi ngày, sau khi bán số lô, số đề đều sử dụng số thuê bao 01686.146.145 của mình để nhắn tin chuyển bảng cho Dương Quốc H sinh năm 1977 ở thôn 5, xã T, H cho Y hưởng lợi nhuận 25% tổng số tiền bán đề và 1000đ/ điểm lô. Tuy nhiên H không thừa nhận. Quá trình điều tra chưa đủ cơ sở kết luận H có tham gia đánh bạc cùng với Lê Thị Hải Y. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đoan Hùng tiếp tục điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát:

Số tiền bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng để đánh bạc tổng cộng là 6.865.000 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu đen, lắp sim số 01686.146.145 bị cáo sử dụng để liên lạc bán số lô, số đề, là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Số tiền 19.500.000đ bị cáo thu được do bán số lô, số đề từ ngày 09/5/2017 đến ngày 21/5/2017 cần truy thu, sung quỹ nhà nước.

01 chiếc bút bi bị cáo sử dụng để ghi số lô, số đề không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim số 0914.257.175 và 2.319.000đ là tài sản hợp pháp của Lê Thị Hải Y, không liên quan đến hành vi phạm tội, sẽ trả lại cho bị cáo.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 03 điện thoại di động của anh NLQ1, chị NLQ6, ông NLQ4. Xét thấy những người này chỉ vi phạm hành chính, đây là tài sản hợp pháp của họ nên sẽ trả lại cho họ.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lê Thị Hải Y 01 bàn bi-a, 03 gậy bi-a, 16 bóng bi-a đã thu giữ do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên vấn đề này Hội đồng xét xử không phải xử lý.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thị Hải Y phải nộp theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Hải Y phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 3, 4 Điều 30 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lê Thị Hải Y 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải nộp khoản tiền phạt một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu đen, lắp sim số 01686.146.145 của Lê Thị Hải Y và số tiền 6.865.000đ (Sáu triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

+ Truy thu của Lê Thị Hải Y 19.500.000đ (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi.

+ Trả lại cho Lê Thị Hải Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim số 0914.257.175 và 2.319.000đ (Hai triệu ba trăm mười chín nghìn đồng).

+ Trả lại cho chị NLQ6 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh, lắp sim số 0973.082.527, anh NLQ1 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu vàng đồng, lắp sim số 0989.526.034, ông NLQ4 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu xám bạc, lắp sim số 0977.095.190.

(Các vật chứng, tài sản nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng quản lý).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Thị Hải Y phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Công an huyện Đoan Hùng;
- UBND xã N;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Minh Hòa